

Số: **107** /NQ-HĐND

Cẩm Xuyên, ngày **30** tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

**Ban hành quy định về cơ chế khuyến khích phát triển nông nghiệp,
nông thôn, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh
huyện Cẩm Xuyên năm 2021**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 18

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; Kế hoạch số 3067/KH-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2019 về việc Tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2019 -2020 định hướng đến 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 24 tháng 7 năm 2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cẩm Xuyên lần thứ XXXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Xét Tờ trình số 3925/TTr-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đề nghị ban hành Quy định về cơ chế hỗ trợ khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh huyện Cẩm Xuyên năm 2021; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Ban hành quy định về cơ chế khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh huyện Cẩm Xuyên năm 2021, gồm các nội dung cụ thể như sau:

Điều 1. Những quy định chung

1. Đối tượng áp dụng: Các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (*gọi chung là người sản xuất*) và các thôn, tổ dân phố xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu đạt chuẩn trên địa bàn toàn huyện.

2. Nguyên tắc hỗ trợ:

a) Cơ chế được hỗ trợ 01 lần khi hoàn thành đưa vào hoạt động và chỉ áp dụng đối với các mô hình mới, không áp dụng đối với các mô hình mở rộng quy mô sản xuất.

b) Ngoài cơ chế này, đối tượng thụ hưởng được hưởng các chính sách khác của Trung ương, tỉnh (nếu có). Trường hợp cùng cấp ngân sách thì được lựa chọn mức hỗ trợ cao nhất.

c) Quản lý, sử dụng kinh phí đúng đối tượng, mục đích, đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước. Các trường hợp sử dụng kinh phí hỗ trợ sai mục đích sẽ bị thu hồi.

3. Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách huyện đảm bảo 100%, bố trí lồng ghép từ các nguồn vốn để thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết này.

Điều 2. Những quy định cụ thể

1. Hỗ trợ phát triển chăn nuôi

Hỗ trợ xây dựng mô hình chăn nuôi bò chất lượng cao: Các cá nhân, hộ gia đình chăn nuôi bò chất lượng cao (bò lai Zebu và các giống như BBB, Brahman, Charolais) có quy mô tối thiểu 05 con, theo hình thức nuôi nhốt có chuồng trại, vệ sinh môi trường đảm bảo, có cam kết duy trì mô hình sản xuất tối thiểu 2 năm, được hỗ trợ kinh phí mua giống bò với mức 3 triệu đồng/con, tối đa không quá 30 triệu đồng/cá nhân, hộ gia đình.

2. Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới.

Hỗ trợ cho các khu dân cư kiểu mẫu đạt chuẩn theo Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 31/7/2014 của UBND tỉnh, được UBND huyện công nhận đạt chuẩn, mức hỗ trợ:

a) Đối với các thôn: Hỗ trợ 50 triệu đồng/khu dân cư.

b) Đối với các Tổ dân phố: Hỗ trợ 200 triệu đồng/khu dân cư, không quá 02 khu dân cư/năm/thị trấn.

3. Hỗ trợ Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP: Các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh có sản phẩm được cấp có thẩm quyền chứng nhận đạt chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên, có cam kết duy trì, phát triển sản phẩm tối thiểu 2 năm, được hỗ trợ 10 triệu đồng/cơ sở.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện khóa XIX, Kỳ họp thứ 18 thông qua ngày 24/12/2020 và có hiệu lực từ ngày ban hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021. /

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh tại huyện Cẩm Xuyên;
- Các Sở: Tư pháp, KH-ĐT, Tài chính, NN-PTNT;
- Trung tâm Công báo tỉnh, VP HĐND tỉnh;
- TT. Huyện ủy, TT. HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT và UV UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- TT. HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

